

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 2952/BVĐHYD-VTTB
V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp Dịch vụ thẩm định giá Máy đo niệu động học đa kênh theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp Dịch vụ thẩm định giá máy đo niệu động học đa kênh
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM - Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 10 / 01 / 2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Lầu 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Nguyễn An Duy

Số điện thoại: 028.3952.5140

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K18-190-naduy) (02).

KT. GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tấn

PHỤ LỤC 1– DANH MỤC DỊCH VỤ MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo Công văn số 1952/BVĐHYD-VTTB ngày 26/12/2022.)

TT	Tên hàng hóa	Tính năng kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ thẩm định giá máy đo niệu động học đa kênh	Chi tiết theo Phụ lục 2	Gói	01

PHỤ LỤC 2- TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

(Kèm theo Công văn số 2952./BVĐHYD-VTTB ngày 26../.12../2022.)

I. YÊU CẦU CHUNG

- Thiết bị mới 100%. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương.
- Điện áp 220-240V, 50Hz.
- Nhà thầu dự thầu có giấy uỷ quyền bán hàng thỏa theo Thông tư 14/2020/TT-BYT
- Thuộc phân nhóm thiết bị tối thiểu theo Thông tư 14/2020/TT-BYT: Nhóm 3.
- Điều kiện môi trường hoạt động trong khoảng:
 - + Nhiệt độ tối đa đến: ≥ 30 độ C
 - + Độ ẩm tối đa đến: $\geq 75\%$.

II. YÊU CẦU CẤU HÌNH

- Máy chính: 01 cái
- Bơm: 01 cái
- Bộ đo áp lực: 01 bộ
- Bộ đo điện cơ: 01 bộ
- Bộ đo thể tích và dòng: 01 bộ
- Bộ kết nối tín hiệu hình ảnh niệu động lực học: 01 bộ
- Cốc đựng nước tiểu: 01 cái
- Phễu hứng nước tiểu: 01 cái
- Ghế đo niệu dòng đồ: 01 cái
- Cáp đo EMG: 01 cái
- Cảm biến đo áp lực và cảm biến đo dòng kèm dây kết nối
- Tay kéo ống thông: 01 cái
- Giá đỡ tay kéo và ống thông: 01 bộ
- Remote điều khiển: 01 cái
- Ống thông bàng quang: 05 cái
- Ống thông áp lực niệu đạo: 05 cái
- Ống thông trực tràng: 05 cái
- Bộ ống bơm: 05 cái
- Máy tính đi kèm phần mềm xử lý tín hiệu : 01 bộ
- Dây nguồn: 01 bộ
- Máy in màu: 01 cái
- Biến áp cách ly: 01 cái
- Xe chuyên dụng đặt máy: 01 cái
- Điện cực dán EMG: 05 bộ
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt và tiếng Anh: 01 bộ

III. CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

Phần mềm xử lý tín hiệu:

- Đăng ký thông tin bệnh nhân để thực hiện thăm khám, lưu trữ kết quả và thống kê dữ liệu bệnh nhân
- Thực hiện lưu trữ và xử lý các kết quả đo từ bộ đo áp lực, bộ đo thể tích và dòng, bộ đo điện cơ
- Thực hiện các phép đo: áp lực đồ bàng quang, niệu dòng đồ, áp lực niệu dòng, áp lực - niệu dòng - điện cơ đáy chậu, áp lực điểm són tiểu, áp lực cắt dọc niệu đạo
- Tính toán được áp lực bàng quang trong pha tích trữ nước tiểu, pha tổng xuất nước tiểu trong bàng quang, hệ số tổng nước tiểu
- Tính toán được áp lực niệu đạo khi nghỉ ngơi, gắng sức, truyền nước tiểu/suy giảm và đóng niệu đạo, tỉ số suy giảm, hệ số truyền nước tiểu.
- Tính toán được các dữ liệu của phép đo niệu dòng và phép đo áp lực niệu dòng
- Đo được cùng lúc phép đo áp lực bàng quang, phép đo niệu dòng và phép đo điện cơ đáy chậu
- Đo được cùng lúc phép đo áp lực cắt dọc niệu đạo và quay phim niệu động học (video - urodynamic)
- Hiện thị cùng lúc ≥ 3 kênh đo áp lực
- Hiện thị thông số và đồ thị các kết quả đo trực tiếp

Bộ đo điện cơ:

- Có chức năng hiệu chuẩn tín hiệu trước khi thực hiện phép đo
- Có các chế độ lọc nhiễu tín hiệu trên phần mềm xử lý và hiển thị tín hiệu
- Điện thế đo: từ 0 đến ≥ 100 mV
- Độ phân giải: $\pm \leq 1$ mV
- Độ chính xác: $\pm \leq 5$ %

Bộ đo thể tích và lưu lượng:

- Lưu lượng:
 - + Phạm vi đo: ≤ 1 ml/giây đến ≥ 50 ml/giây
 - + Độ phân giải: ≤ 1 ml/giây
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 5$ %
- Thể tích:
 - + Phạm vi đo: 0 đến ≥ 1000 ml
 - + Độ phân giải: ≤ 1 ml
 - + Độ chính xác: $\pm \leq 5$ %

Bộ đo áp lực:

- Có chức năng hiệu chuẩn trước khi thực hiện phép đo
- Số kênh đo ≥ 3 kênh
- Phạm vi đo: $\leq (-200)$ đến ≥ 250 cmH₂O
- Độ phân giải: ≤ 1 cmH₂O
- Độ chính xác: $\pm \leq 5\%$

Bơm:

- Hoạt động bằng cơ chế con lăn
- Thông số cài đặt: ≤ 1 ml/phút đến ≥ 100 ml/phút
- Độ chính xác: $\pm \leq 10\%$

Tay kéo ống thông:

- Tốc độ tay kéo cài đặt: $\leq 0,1$ mm/giây đến ≥ 2 mm/giây
- Độ chính xác: $\pm \leq 5\%$

Remote điều khiển:

- Tầm hoạt động ≥ 15 mét (trong điều kiện tốt, không vật cản)
- Kết nối Bluetooth hoặc Wireless với máy tính / bộ điều khiển

Máy tính:

- Hệ điều hành: phiên bản Windows 10 trở về sau
- Ổ cứng lưu trữ dữ liệu SSD ≥ 1 Tb
- Màn hình hiển thị ≥ 20 inch
- Phụ kiện đi kèm: màn hình hiển thị, chuột máy tính, bàn phím, loa.

Máy in:

- Máy in laser màu
- Kết nối được với máy tính hiển thị kết quả
- Thực hiện được chế độ in màu
- Khổ giấy in: A4 và A5

Xe chuyên dụng đặt máy:

- 04 bánh xe để di chuyển kèm chức năng khóa cố định (≥ 2 bánh xe có khóa cố định)
- Tích hợp để đặt máy chính và các phụ kiện đi kèm
- Gắn kèm với các giá đỡ phụ kiện theo thiết bị

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

- Thời gian bảo hành toàn hệ thống ≥ 12 tháng.
- Trong thời gian bảo hành, bảo trì định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất, có bảng chi tiết thực hiện công tác bảo trì – bảo dưỡng.
- Cung cấp bảng liệt kê chi tiết danh mục phụ kiện của toàn hệ thống và danh mục vật tư tiêu hao cho thiết bị trong 1 lần hoạt động tiêu chuẩn.

- Có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành.
- Cam kết cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 10 năm. Báo giá chi tiết phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật và có cam kết không thay đổi giá trong thời hạn ít nhất là 5 năm sau bảo hành.
- Thời gian cung cấp hàng ≤ 03 tháng kể từ ngày hiệu lực hợp đồng.
- Cam kết cung cấp CO/CQ, tờ khai hải quan, đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Việt và tiếng Anh khi giao hàng.
- Có kỹ sư của hãng sản xuất hoặc được đào tạo bởi hãng sản xuất tham gia lắp đặt, hướng dẫn đào tạo vận hành sử dụng.
- Khi thiết bị có sự cố, kỹ sư thuộc trung tâm bảo hành chính hãng hoặc thuộc chủ sở hữu thiết bị hợp pháp tại Việt Nam cam kết xử lý ghi nhận sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo.
- Địa điểm giao hàng và lắp đặt máy: Tại Đơn vị sử dụng – Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.